

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/DS-ST

Ngày: 29 - 5 - 2023

V/v: “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hoài Ân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Trương

2/ Ông Cao Minh Ngoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Võ Ngân Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 35/2023/TLST-DS ngày 13/03/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25B/2023/QĐXXST - DS ngày 28 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2023/QĐST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2023 về việc: “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Thanh D, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn M, huyện C, tỉnh H.

Bị đơn: Ông Dương Văn Đ, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh H.

Chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, đồng thời tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Do quen biết nên ông Trần Thanh D có cho ông Dương Văn Đ vay số tiền 90.000.000 đồng. Việc vay tiền được lập thành văn bản ngày 27/02/2021 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Xuân Thắng. Thời hạn vay là 06 tháng kể từ ngày hợp đồng được chứng nhận, lãi suất do các bên tự thoả thuận. Tuy nhiên đã quá thời hạn trả nợ nhưng ông Đ không trả gốc và lãi cho nguyên đơn. Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc 90.000.000 đồng và tiền lãi là 34.569.000 đồng (lãi tính từ 27/02/2021 đến 27/01/2023 với mức lãi 1,67%/tháng). Tại phiên tòa, nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền 40.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định tính từ ngày 24/11/2021 âm lịch đến ngày xét xử sơ thẩm.

Đối với bị đơn Dương Văn Đ do trong suốt quá trình giải quyết vụ án đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai của ông Đ được.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Riêng đối với bị đơn thì không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 50.000.000 đồng. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định. Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn Dương Văn Đ mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Về phía người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Tôn Huỳnh Văn H vắng mặt, nguyên đơn ông Trần Thanh D có mặt và ông D yêu cầu Tòa án tiến hành xét xử vụ án, ông D sẽ tự trình bày tại tòa và rút lại việc ủy quyền cho anh Tôn Huỳnh Văn H. Xét thấy việc rút ủy quyền của ông Trần Thanh D là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Trần Thanh D.

[2] Ông Trần Thanh D khởi kiện yêu cầu ông Dương Văn Đ trả tiền nợ vay. Nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu ông Đ trả số tiền 90.000.000 đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn rút lại 1 phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông Đ trả số tiền 40.000.000 đồng. Xét thấy, về nội dung và hình thức hợp đồng hợp đồng vay tiền được lập ngày 27/02/2021 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Xuân Thắng không trái với quy định pháp luật và đạo đức xã hội nên được xem là hợp lệ và có giá trị pháp lý. Tuy nhiên tại Điều 1 trong hợp đồng vay tiền giữa ông D và ông Đ không thể hiện rõ việc giao nhận tiền giữa các bên mà thể hiện “việc giao/nhận tiền do các bên tự thỏa thuận”. Do đó, không thể dựa vào hợp đồng vay tiền ngày 27/02/2021 bà buộc ông Đ trả tiền cho ông D theo số tiền ghi trong hợp đồng vay được. Đối với tờ biên nhận mượn tiền ngày 24/11/2021 âm lịch do nguyên đơn cung cấp đã thể hiện rõ việc vay tiền của ông D là 40.000.000 đồng, ông Đ đã ký tên vào biên nhận mượn tiền, do đó ông Đ phải có nghĩa vụ trả tiền cho ông D theo biên nhận này là phù hợp. Theo Điều 2 của Biên nhận mượn tiền các bên có ghi việc đóng lãi do hai bên tự thỏa thuận nhưng không ghi rõ mức lãi suất áp dụng là bao nhiêu, nay nguyên đơn yêu cầu tính lãi theo quy định từ ngày 24/11/2021 âm lịch đến ngày xét xử sơ thẩm, do đó Hội đồng xét xử áp dụng mức lãi là 10%/năm tương đương 0,833%/tháng đối với bị đơn. Cụ thể: Số tiền bị đơn vay 40.000.000 đồng ngày 24/11/2021 âm lịch, tức ngày 27/12/2021 dương lịch, tính đến ngày xét xử sơ thẩm 29/5/2023 là 17 tháng 02 ngày x 40.000.000 đồng x 0,833%/tháng = 5.686.613 đồng.

Đối với giấy vay tiền ngày 27/02/2021 dương lịch, tại phiên tòa ông Trần Thanh D đã rút lại yêu cầu khởi kiện đối với biên nhận này do ông Dương Văn Đ không có ký tên trong biên nhận. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông D là tự nguyện nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Văn Đ phải chịu là 2.284.330 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 463, 465, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thanh D về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền 40.000.000 đồng.

[2] Buộc ông Dương Văn Đ trả cho ông Trần Thanh D số tiền 45.686.613 đồng. (Trong đó nợ gốc là 40.000.000 đồng, tiền lãi là 5.686.613 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền 50.000.000 đồng.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đ phải chịu là 2.284.330 đồng. Ông Trần Thanh D được nhận lại số tiền 3.110.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010936 ngày 13/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Dương Hoài Ân